

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 26/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 28-10-2019
V/v: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con
khi ly hôn”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Huy Mạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Bá Đạt.

Ông Nguyễn Trọng Cường.

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Thị Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: Ông Trần Minh Thắng – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện N xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 140/2019/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 6 năm 2019 về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2019/QĐXXST-HNGĐ, ngày 23 tháng 9 năm 2019, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Đặng Thị Th, sinh năm 1989. Nơi ĐKKHKT: Xóm Y, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An. Hiện đang cư trú tại: Xóm 12 Kh 2, xã Kh, huyện N, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

- *Bị đơn:* Anh Đặng Văn S, sinh năm 1990. Nơi ĐKKHKT: Xóm Y, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 17/5/2019, Bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Đặng Thị Th trình bày:

Chị và anh Đặng Văn S kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An vào ngày 06/5/2014. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được 06 tháng thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh S đam mê cờ bạc không có trách nhiệm với chị và con. Tháng 10/2014 thì anh S đi xuất khẩu lao động tại Angola, đến khoảng tháng 4/2018 thì hết hợp đồng và về Việt Nam sinh sống. Từ khi về quê sinh sống thì anh S cũng không có trách nhiệm gì với gia đình. Ngày 05/01/2016, chị và con vào Miền Nam sinh sống, làm việc và cũng từ đó đến nay vợ chồng sống ly thân, không còn quan tâm, chăm sóc nhau nữa. Nay chị thấy tình cảm vợ chồng không còn nên làm đơn xin được ly hôn với anh Đặng Văn S.

Về con chung: Chị và anh S có 01 con chung là Đặng Thị Bảo Tr sinh ngày 18/10/2014. Ly hôn chị có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung đến khi trưởng thành. Về nghĩa vụ cấp dưỡng: Tại đơn khởi kiện thì chị yêu cầu anh S có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 2.000.000đ, nhưng trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa thì chị không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung, nợ chung: Không có, vì vậy không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tòa án nhân dân huyện N đã tiến hành giải quyết vụ án theo trình tự thủ tục tố tụng theo luật định, triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng anh Đặng Văn S vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án mà không có lý do.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Nghệ An phát biểu ý kiến: Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký thực hiện đúng trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự. Nguyên đơn thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình; Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng không chấp hành đúng theo quy định tại Điều 70, 71, 72 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 51; Điều 56; Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147 của Bộ luật tố tụng Dân sự; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử: Về hôn nhân: Cho chị Đặng Thị Th và anh Đặng Văn S được ly hôn. Về con chung: Giao con chung Đặng Thị Bảo Tr cho chị Đặng Thị Th trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi con chung trưởng thành. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng cho anh S do chị Th chưa yêu cầu. Về tài sản chung và nợ chung: Chị Th không yêu cầu, anh S không có ý kiến gì nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét. Về án phí: Chị Th phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án; lời trình bày của đương sự được thẩm tra tại phiên toà; Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Nguyên đơn chị Đặng Thị Th yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn với anh Đặng Văn S có hộ khẩu thường trú tại xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An, nên đây là vụ án tranh chấp Hôn nhân gia đình về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện N theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn anh Đặng Văn S đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn cố tình vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án; chị Th có đơn đề nghị không tiến hành hòa giải. Vì vậy, vụ án thuộc trường hợp không tiến hành hòa giải được theo quy định tại khoản 1, khoản 4 Điều 207 của Bộ luật tố tụng Dân sự. Căn cứ Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng Dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt Bị đơn theo đúng quy định.

[2]. Về hôn nhân: Chị Đặng Thị Th và anh Đặng Văn S kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An vào ngày 06/5/2014, nên đây là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc được 06 tháng thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn theo chị Th trình bày là do anh S đam mê cờ bạc, không chăm xây dựng hạnh phúc gia đình. Mâu thuẫn ngày càng căng thẳng dẫn đến vợ chồng đã sống ly thân từ ngày 05/01/2016 đến nay, không còn quan tâm, chăm sóc nhau nữa. Quá trình giải quyết vụ án, anh S đã được Tòa án triệu tập nhưng đều vắng mặt không có lý do, không hợp tác làm việc với Tòa án, điều đó thể hiện anh S từ bỏ các quyền và nghĩa vụ của mình, không có ý thức hòa giải đoàn tụ vợ chồng. Xét thấy, việc vợ chồng đã sống ly thân không còn quan tâm, chăm sóc nhau là vi phạm nghiêm trọng quyền và nghĩa vụ của vợ, chồng theo quy định tại Điều 19 Luật Hôn nhân và gia đình, làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, căn cứ vào Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, cần chấp nhận yêu cầu của chị Thảo, giải quyết cho chị Đặng Thị Th được ly hôn với anh Đặng Văn S.

[3]. Về con chung: Chị Đặng Thị Th xác định vợ chồng có 01 con chung là Đặng Thị Bảo Tr sinh ngày 18/10/2014. Ly hôn, chị Th có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy, từ trước đến nay chị Th là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con phát triển khỏe mạnh, bình thường; nguyện vọng được tiếp tục trực tiếp nuôi con của chị Th là chính đáng. Hiện nay, chị Th có việc làm và thu nhập ổn định, đảm bảo các điều kiện để nuôi con. Vì vậy, để cuộc sống của con không bị xáo trộn, không bị ảnh hưởng đến tâm, sinh lý, nhằm đảm bảo quyền lợi và sự phát triển về mọi mặt cho con, cần tiếp tục giao con chung cho chị Th được trực tiếp chăm

sóc, nuôi dưỡng cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật, phù hợp với thực tế. Trong trường hợp chị Th không bảo đảm quyền lợi về mọi mặt cho con thì anh S có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi việc nuôi con chung. Anh Đặng Văn S có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

[4]. Về nghĩa vụ cấp dưỡng: Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con. Tuy nhiên, do chị Th chưa yêu cầu anh S cấp dưỡng nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh S.

[5]. Về tài sản chung và nợ chung: Chị Đặng Thị Th không yêu cầu, Anh Đặng Văn S không có ý kiến gì nên Hội đồng xét xử không xem xét. Trường hợp anh Đặng Văn S yêu cầu thì có quyền khởi kiện bằng một vụ kiện dân sự khác.

[6]. Về án phí: Chị Đặng Thị Th phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56, Điều 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu của chị Đặng Thị Th.

1. Về hôn nhân: Cho chị Đặng Thị Th và anh Đặng Văn S được ly hôn.

2. Về con chung: Giao con chung Đặng Thị Bảo Tr sinh ngày 18/10/2014 cho chị Đặng Thị Th trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh S do chị Th chưa yêu cầu. Anh Đặng Văn S có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích mọi mặt của con, khi có lý do chính đáng hoặc có căn cứ theo quy định của pháp luật, khi có yêu cầu của một hoặc các bên thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

3. Về án phí: Chị Đặng Thị Th phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0002262 ngày 18/6/2019 của Chi Cục thi hành án dân sự huyện N, tỉnh Nghệ An (chị Th đã nộp đủ tiền án phí).

4. Về quyền kháng cáo: Chị Đặng Thị Th có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Anh Đặng Văn S có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện N;
- Các đương sự
- Chi CTHADS huyện N;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An
- UBND xã N, H. N;
- Lưu HSVA; VPTA

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Huy Mạnh